

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013 bổ sung
từ nguồn vốn vượt thu xổ số kiến thiết năm 2013**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHÓA VIII; KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Sau khi xem xét Tờ trình số 33/TTr-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013 bổ sung từ nguồn vượt thu xổ số kiến thiết năm 2013; Báo cáo thẩm tra số 22/BC-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013 bổ sung từ nguồn vốn vượt thu xổ số kiến thiết (*Có phụ lục danh mục công trình kèm theo*) năm 2013, cụ thể như sau:

1) Bố trí vốn bổ sung 187,449 tỷ đồng từ nguồn vượt thu xổ số kiến thiết (viết tắt là XSKT) năm 2013 cho 27 dự án bức xúc chưa cân đối được nguồn vốn theo Nghị quyết số 88/2012/NQ-HĐND ngày 08/12/2012 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc thông qua phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển 03 năm 2013-2015 và kế hoạch năm 2013 bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ;

2) Bổ sung một số dự án bức xúc ngoài danh mục vào kế hoạch vốn đầu tư phát triển 03 năm 2013 – 2015 và kế hoạch năm 2013 của Tỉnh; và phương án sử dụng vốn cho các dự án này từ nguồn vượt thu XSKT năm 2013; với tổng vốn bố trí là 112,551 tỷ đồng.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh được điều chỉnh vốn trong nội bộ ngành, lĩnh vực; việc bổ sung danh mục ngoài kế hoạch hoặc điều

chính vốn làm thay đổi kế hoạch vốn đầu tư cho các ngành, lĩnh vực phải được thỏa thuận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Tỉnh khoá VIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 05 tháng 7 năm 2013 và có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- VPCP (I, II);
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT/TU, UBND, UBMTTQ VN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, KH & ĐT;
- TT/HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.



Lê Vĩnh Tân



KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THUỘC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2013 DO TỈNH QUẢN LÝ VÀ PHÂN BỐ

(Vốn vượt thu xổ số kiến thiết năm 2013)

(Kèm theo Nghị quyết số: 105/2013/NQ-HĐND, ngày 05 tháng 7 năm 2013 của HĐND Tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lấy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	TỔNG SỐ					1,476,271	191,996	300,000	276,659	140	
	Tỉnh quản lý trực tiếp					1,352,284	187,911	185,730	162,395	28	
	Huyện quản lý trực tiếp					123,987	4,085	114,270	114,264	112	
	Bao gồm :										
1	Giao thông					1,169,390	123,728	123,000	64,000	4	
2	Nông nghiệp, nông thôn					44,262	25,213	6,735	6,935	9	
3	Giáo dục và Đào tạo					105,952	4,085	70,000	88,634	25	
4	Y tế					437	0	437	437	1	
5	Văn hóa xã hội					156,230	38,970	99,828	116,653	101	
I	- Danh mục dự án trong Nghị quyết số 88/2012/NQ-HĐND của HĐND tỉnh					1,341,165	182,566	187,449	163,914	27	
1	Đường ĐT 852B (đoạn Km 27 - Km 39)	Sở GTVT	L Vò	Đường cấp 3 ĐB	2012-2016	598,096	500	70,000	11,000	1	Cần đối đảm bảo bố trí vốn lần đầu tối thiểu bằng 20% TMDT như đã cam kết với Bộ KH&ĐT
2	Đường vành đai ĐT 848 và cầu Sa Đéc 2 (HM cầu)	Sở GTVT	TXSD	Đường cấp 3 ĐB	2013- 2016	421,107	3,064	50,000	50,000	1	Bố trí đủ vốn triển khai công tác đền bù và khởi công cầu Sa Đéc 2
3	Cầu K27 - Đường ĐT 844	Sở GTVT	TM		2013- 2015	23,714	0	1,500	1,500	1	Đền bù

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lấy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
4	- Đường ĐT 853 (Đường dân sinh)	Sở GTVT	CT-TXSB-LVung		2010- 2013	126,473	120,164	1,500	1,500	1	Đảm bảo vốn để thi công 8/24 đường dân sinh trên tuyến đã được bàn giao
5	- Đối ứng xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm tuyến dân cư giai đoạn 2					28,024	19,868	3,335	3,335	8	Đảm bảo vốn đối ứng bổ trí thanh toán giá trị khối lượng công trình hoàn thành
	1) TDC Đường Tắc Phú Thuận A	UBND H. HN	HN	1,385	2009- 2013	5,582	3,541	286.529	286.529	1	Công trình hoàn thành, bổ sung vốn đối ứng
	2) TDC Đường Tắc Phú Thuận B	UBND H. HN	HN	1,029	2009- 2013	5,851	3,926	181.725	181.725	1	Công trình hoàn thành, bổ sung vốn đối ứng
	3) CDC ấp An Phú, xã An Long	UBND H. TN	TN	403	2009- 2013	5,709	3,865	886.863	886.863	1	Công trình hoàn thành, bổ sung vốn đối ứng
	4) TDC phía Nam kênh Hậu CDC TT.Tràm Chim	UBND H. TN	TN	144	2010- 2013	1,633	1,249	81.461	81.461	1	Công trình hoàn thành, bổ sung vốn đối ứng
	5) CDC khóm 1, thị trấn Mỹ An	UBND H.TM	TM	500	2009- 2013	5,059	4,139.640	919.700	919.700	1	Công trình hoàn thành, bổ sung vốn đối ứng
	6) CDC ấp Trung, xã Tân Quới	UBND H.TB	TB	320	2009- 2013	2,259	1,968.000	291.286	291.286	1	Công trình hoàn thành, bổ sung vốn đối ứng
	7) CDC ấp Thị, xã An Phong	UBND H.TB	TB	120	2010- 2013	840	805.000	35.034	35.034	1	Công trình hoàn thành, bổ sung vốn đối ứng
	8) CDC Tân Lễ, xã An Hiệp	UBND H. CT	CT	155	2010- 2013	1,091	373.144	652.475	652.475	1	Công trình hoàn thành, bổ sung vốn đối ứng
6	- Đối ứng chương trình KCH trường lớp học và nhà công vụ giai đoạn 2008 - 2012					62,375	0	30,322	51,604	11	Đảm bảo vốn đối ứng bổ trí thanh toán giá trị khối lượng công trình hoàn thành năm 2013
	1) Trường TH Phú Thuận B 2	UBND H.HN	Xã Phú Thuận B	16	2014-2015	8,284		3,000	6,940	1	14A/BC-BQLDA ngày 04/3/2013 của BQLDA H. HN - "Thuộc DM 93 phòng bức xúc; Trường ở gần chùa, xung quanh có mồ mả, ẩm thấp, không thoát nước được ảnh hưởng vệ sinh môi trường, hiện có 14 phòng

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lũy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	2) Trường THCS Thường Thới Hậu B	UBND H.HN	xã TT. Hậu B	10	2013- 2015	4,868		2,000	6,036	1	Thuộc DM 286 phòng - DA bức xúc huyện đề nghị tại VB số 504/UBND-HC ngày 17/5/2013 của UBND H.HN - DA đã SLMB xong, thi công xong phần móng.
	3) Trường TH Bình Thạnh I	UBND TXHN	Xã Bình Thạnh			8,384	0	5,500	8,000	1	
	+ Điểm chính Bình Hưng	UBND TXHN		8	2012-2014	5,190		3,500	5,000	1	DA bức xúc chưa cân đối được nguồn - NQ 88/NQ-HĐND ngày 8/12/2012 của HĐND Tỉnh - Đang thi công, DK tháng 8/2013 hoàn
	+ Điểm phụ TDC Tân Thành Lò Gạch	UBND TXHN		6	2012-2014	3,194		2,000	3,000	1	DA bức xúc chưa cân đối được nguồn - NQ 88/NQ-HĐND ngày 8/12/2012 của HĐND Tỉnh - Đang thi công, DK tháng 8/2013 hoàn
	4) Trường TH thị trấn Hồng Ngự (tên mới: TH An Thạnh)	UBND TXHN	Phường An Thạnh	16	2013-2015	7,473		2,500	3,000	1	Thuộc DM DA KH 13-15, DK bổ trí KH 13 nguồn khác: 3 tỷ, KH XSKT 14: 4 tỷ đồng - Đã phê duyệt KQ đầu thầu, công trình bức xúc DK tháng 6/2013 khởi công
	5) Trường MG Phú Thọ	UBND H. TN	xã Phú Thọ - TN	5 phòng học	2013- 2015	4,008		3,000	3,500	1	22/TT: UBND ngày 25/4/2013 của UBND H. TN - "Thuộc DM 286 phòng" - Theo báo cáo của huyện năm 2012 (trẻ 3-5 tuổi) đến học duy nhất chỉ có 1 điểm trường - XD trong khuôn viên trường, đất sạch.
	6) Trường MG An Phong	UBND H. TB	Xã An Phong	4	2013	2,778		990	996	1	NS Tỉnh (3 p. học): 2,964 tỷ đồng, NS huyện đối ứng CT phụ: 0,561 tỷ đồng - DA khởi công 17/9/2012 - DK hoàn thành 30/6/2013 (KH năm 2013: 1,6 tỷ đồng)

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lấy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	7) Trường MG Tân Hòa	UBND H. TB	Xã Tân Hòa	3	2013	2,964		2,900	2,964	1	NS Tỉnh (3 p. học): 2,964 tỷ đồng, NS huyện đối ứng CT phụ: 0,561 tỷ đồng - DA khởi công 17/9/2012 - DK hoàn thành 30/6/2013 (cán đối KH 2014-2015) Do bức xúc huyện đã triển khai trong năm 2012.
	8) Trường TH Nguyễn Khuyến	UBND TPCL	TPCL	630hs/ 18 phòng học	2010-2013	11,893		4,000	11,893	1	1326/UBND-TCKH ngày 16/11/2012 của UBND TPCL và CV số 380/SGDDĐT-XDCB ngày 17/12/2012 của Sở GDĐT
	9) Trường TH Tân Hòa 2 - điểm Tân Mỹ B	UBND H.L.Vung	Xã Tân Hòa	2	2013	1,943	0	1,070	1,070	1	Thuộc DM KH 13-15, DK bố trí KH XSKT 2014: 1,9 tỷ, đã thi công đưa vào sử dụng tháng 01/2013 - Đoàn kiểm tra liên ngành đã đi kiểm tra thực tế ngày 20/3/2013
	10) Trường TH An Hiệp 1 (An Tịch)	UBND HCT	Xã An Hiệp	6	2014-2015	3,840	0	2,862	3,000	1	DA bức xúc chưa cần đổi được nguồn - NQ 88/NQ-HĐND ngày 8/12/2012 của HĐND Tỉnh; Đang lựa chọn nhà thầu, DK tháng 12/2013 hoàn thành
	11) Trường THCS An Phú Thuận	UBND HCT	Xã An Phú	10	2012-2014	5,940	0	2,500	4,205	1	DA bức xúc chưa cần đổi được nguồn - NQ 88/NQ-HĐND ngày 8/12/2012 của HĐND Tỉnh
7	Bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án mở rộng Trường Đại học Đồng Tháp	TT PTQN Đất Tỉnh	TPCL	22.839,6 m ²	2013	11,669		11,849	9,207	1	1624/PTND-TTTV ngày 14/12/2012; 1046/PTND-PTQĐ ngày 20/12/2012; 199/PTND-PTQĐ ngày 20/12/2012
8	Bồi thường bổ sung dự án Trường THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu (NS Tỉnh hỗ trợ có mục tiêu TXSD)	UBND TXSD	TXSD		2012-2013	5,556	0	5,556	5,556	1	147/UBND-KTN ngày 03/4/2013 của UBND Tỉnh
9	Thiết bị Trung tâm kỹ thuật Phát thanh - Truyền hình, Đài PT&TH Đồng Tháp	Đài PTTH ĐT	TPCL	10 KW x 2	2009- 2013	57,765	38,970	7,000	23,826	1	Giá gói thầu: 23.825,7 tr.đ

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lũy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
10	Bồi thường bổ sung (lần 8) DA mở rộng khu di tích Nguyễn Sinh Sắc	TT PTQN Đất Tỉnh	TPCL		2013	6,386	0	6,387	6,386.253	1	Theo chỉ đạo của UBND Tỉnh tại TB 205/TB-VPUUBND 16/9/2010, giao Trung tâm PT QNĐT Tỉnh lập PA bổ sung hồ trợ KP tháo dỡ, di dời nhà quản lý của Trạm cấp nước trong khu di tích Ng.Sinh Sắc, đề thi công hàng rào Khu di tích đúng theo quy hoạch (dự toán di dời phải tính đủ các chi phí, gồm: giá trị sử dụng đất tại vị trí mới, hệ thống ống dẫn nổi ... riêng các thiết bị nhà máy nước chỉ tính chi phí đi dờ).
III Danh mục dự án bổ sung ngoài NQ số 88/2012/NQ-HĐND của HĐND tỉnh											
1	Xử lý các điểm sạt lở biên giới VN - CPC	Sở NN & PTNT	HN - TH		2008-2012	16,238	5,345	3,400	3,600	1	Công văn số 476/SNN-KHTC ngày 15/5/2013 của Sở NN
2	Bệnh viện Đa khoa khu vực Tháp Mười (Hệ thống mạng)	Sở Y tế	TM		2013	437	0	437	437	1	01/UBND-KTN ngày 03/1/2013 của UBND Tỉnh
3	Danh mục dự án bổ sung theo chỉ đạo của UBND Tỉnh					118,431	4,085	108,714	108,708	111	
	1) Trường TH Phong Mỹ 1 (NS Tỉnh hỗ trợ có MT cho huyện 11,789 tỷ đồng)	UBND H. CL	CL		2011- 2013	11,789	0	11,789	11,789	1	253/UBND-KTN ngày 24/5/2013 của UBND Tỉnh
	2) Hỗ trợ đền bù giải phóng MB các trường học	Các huyện				14,563	4,085	10,484	10,478	11	
	- Trường TH Long Thắng 1 (Điểm chính)	UBND H. LVung	LVung		2011- 2012	1,335	0	1,335	1,334.875	1	169/UBND-KTN ngày 12/4/2013 của UBND Tỉnh (HT đền bù)

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lũy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	- Trường TH Tân Hòa 1 (Điểm chính)	UBND H. LVung	LVung		2011-2012	692	0	693	692.152	1	169/UBND-KTN ngày 12/4/2013 của UBND Tỉnh (HT đền bù)
	- Trường mẫu giáo Tân Bình (Điểm chính)	UBND H. CT	CT		2011-2012	1,706	825	882	881.309	1	Đền bù
	- Trường Tiểu học An Hòa (Điểm Cồn Gạo)	UBND H. CT	CT		2011-2012	231	126	105	104.712	1	Đền bù
	- Trường Tiểu học An Hiệp 2	UBND H. CT	CT		2011-2012	892	481	412	411.106	1	Đền bù
	- Trường Tiểu học Bình Tiên 2	UBND H. CT	CT		2011-2012	2,096	320	1,777	1,776.415	1	Đền bù
	- Trường Tiểu học Tân Xuân (Điểm Thanh Phú)	UBND H. CT	CT		2011-2012	1,168	656	512	511.831	1	Đền bù
	- Trường Tiểu học Tân Nhuận Đông 2	UBND H. CT	CT		2011-2012	1,992	0	1,992	1,991.544	1	Đền bù
	- Trường Tiểu học Nha Mân 2 (Điểm Bà Thiên)	UBND H. CT	CT		2011-2012	3,017	1,677	1,341	1,340.093	1	Đền bù
	- Trường Tiểu học An Khánh 2	UBND H. CT	CT		2011-2012	1,277	0	1,278	1,277.487	1	Đền bù
	- Trường mẫu giáo An Nhơn (Điểm Cồn Gạo)	UBND H. CT	CT		2011-2012	157	0	157	156.762	1	Đền bù
	3) Công viên Tiên Hiền Nguyễn Tú (NS Tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho TPCL)	UBND.TPCL	TPCL		2012-2014	6,468	0	5,000	5,000	1	CV 381/V/UBND-KTN, 24/4/2013
	4) Khen thưởng 158 khóm, ấp đạt chuẩn VH 05 năm (136 đ.vị), 10 năm liên tục (22 đ.vị)				2013	73,810	0	55,500	55,500	97	

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lũy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	- Đường bờ tây kênh Tân Thành, ấp 1, xã Tân Thành B	UBND H. TH	Ấp 1, xã Tân Thành B	r= 3,5m; d= 822 m	2013	1,404	0	1,000	1,000	1	Nhân dân đóng góp từ giá trị đền bù đất khoảng 372 tr.đ và huyện lo phần còn lại - xã điểm NTM
	- Cổng chào và hệ thống chiếu sáng công cộng ấp Bắc Trang 2, xã Tân Công Chí	UBND H. TH	Ấp Bắc Trang 2, xã Tân Công Chí		2013	594		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp và huyện lo - xã điểm NTM
	- Cổng chào và hệ thống chiếu sáng công cộng ấp Thống Nhất 2, xã Tân Công Chí	UBND H. TH	Ấp Thống Nhất 2, xã Tân Công Chí		2013	658		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp và huyện lo - xã điểm NTM.
	- Hệ thống đèn chiếu sáng công cộng và cổng chào ấp An Tài, xã An Phước	UBND H. TH	Ấp An Tài, xã An Phước	3.737 m	2013	476		500	500	1	
	- Hệ thống đèn chiếu sáng công cộng và cổng chào ấp An Phát, xã An Phước	UBND H. TH	Ấp An Phát, xã An Phước	3.737 m	2013	465		500	500	1	
	- Đường kênh Sa Trung (phía bờ bắc), ấp Cây Me, xã Tân Thành A	UBND H. TH	Ấp Cây Me, xã Tân Thành A	r= 1,5m; d= 1.639 m	2013	476		500	500	1	
	- Đường nội bộ cụm dân cư Gò Cát, ấp Thống Nhất, xã Bình Phú	UBND H. TH	Ấp Thống Nhất, xã Bình Phú	r= 3,5m; d= 659 m	2013	507		500	500	1	
	- Đường kênh Sa Trung (phía bờ nam), ấp Tham Bua, xã Tân Thành A	UBND H. TH	Ấp Tham Bua, xã Tân Thành A	r= 1,5m; d= 2.010 m	2013	475		500	500	1	

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lũy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	- Đường cá Tráp 1, ấp Cà Cái, xã Tân Thành A	UBND H. TH	Ấp Cà Cái, xã Tân Thành A	r= 1,5m; d= 2.010 m	2013	476		500	500	1	
	- Trạm cấp nước Cà Găng	UBND H. TH	Ấp Cà Găng, xã Bình Phú	20 m ³ /giờ	2013	473		500	500	1	
	- Kéo mới đường dây loa truyền thanh, công chào và hệ thống đèn đường ấp Tuyết Hồng. Sân dân trụ sở Ban nhân dân ấp và cầu Giồng Nhỏ.	UBND H. TH	Ấp Tuyết Hồng, xã Tân Phước		2013	527		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp và huyện lo.
	- Nhà văn hóa ấp Long Thới B, xã Long Thuận	UBND H. HN	Ấp Long Thới B, xã Long Thuận		2013	501		500	500	1	Xã điểm NTM
	- Hệ thống chiếu sáng công cộng ấp Trung Khu vực 3, xã Thường Thới Tiền; Đường mang cá Bảy Tiều	UBND H. HN	Ấp Trung Khu vực 3, xã TTT		2013	558		500	500	1	Xã điểm NTM
	- Hệ thống chiếu sáng công cộng ấp Trung Khu vực 4, xã Thường Thới Tiền (đoạn đường dân cấp kênh trung tâm; và đoạn từ....)	UBND H. HN	Ấp Trung Khu vực 4, xã TTT		2013	401		500	500	1	Xã điểm NTM
	- Nhà văn hóa ấp 3, xã Thường Phước 2	UBND H. HN	Ấp 3, xã Thường Phước 2		2013	500		500	500	1	Xã điểm NTM

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lấy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	- Hệ thống chiếu sáng công cộng ấp Long Thạnh A, xã Long Khánh A	UBND H. HN	Ấp Long Thạnh A, xã Long Khánh A		2013	485		500	500	1	
	- Hệ thống chiếu sáng công cộng ấp Long Tả, xã Long Khánh A	UBND H. HN	Ấp Long Tả, xã Long Khánh A		2013	526		500	500	1	Phần còn lại do NS cấp huyện lo
	- Đường lộ Mương Trên, ấp Phú Hòa A, xã Phú Thuận A	UBND H. HN	Ấp Phú Hòa A, xã Phú Thuận A		2013	521		500	500	1	Phần còn lại do NS cấp huyện lo
	- Nhà văn hóa ấp 3, xã Thường Phước 1	UBND H. HN	Ấp 3, xã Thường Phước 1		2013	500		500	500	1	
	- Nhà văn hóa ấp Long Châu, xã Long Khánh B	UBND H. HN	Ấp Long Châu, xã Long		2013	500.80		500	500	1	
	- Đường dân lộ bờ bắc kênh Đồng Tiến ở ấp B, xã Phú Cường.	UBND H. TN	Ấp B, xã Phú Cường	r= 3m; d= 2.312 m	2013-2015	2,622	0	1,000	1,000	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp và huyện lo - xã điểm NTM.
	- Nhà văn hóa ấp 2 (kết hợp làm Ban nhân dân ấp), xã Hòa Bình	UBND H. TN	Ấp 2, xã Hòa Bình		2013	589	0	500	500	1	Huyện lo phần còn lại - xã điểm NTM
	- Hệ thống đèn chiếu sáng công cộng ấp K9, xã Phú Đức	UBND H. TN	Ấp K9, xã Phú Đức	7.034 m	2013	960	0	500	500	1	
	- Hệ thống đèn chiếu sáng công cộng ấp Phú Xuân, xã Phú Đức	UBND H. TN	Ấp Phú Xuân, xã Phú Đức	1.569 m	2013	487	0	500	500	1	

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lấy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	- Lộ giao thông nông thôn ấp 1, xã Phú Ninh.	UBND H. TN	Ấp 1, xã Phú Ninh		2013	484	0	500	500	1	
	- Đường ấp Phú Bình, xã Phú Thành B.	UBND H. TN	Ấp Phú Bình, xã Phú Thành B		2013	529.94		500	500	1	
	- Nhà văn hóa ấp 3 (kết hợp làm Ban nhân dân ấp); Hệ thống đèn chiếu sáng công cộng ấp 3, xã Phú Ninh	UBND H. TN	Ấp 3, xã Phú Ninh		2013	990.59		1,000	1,000	1	
	- Nhà văn hóa ấp Phú Lợi (kết hợp làm Ban nhân dân ấp), xã An Long.	UBND H. TN	Ấp Phú Lợi, xã An Long		2013	546.20		500	500	1	
	- Đường ấp Phú Yên (đoạn từ Phú Ninh-An Long); hệ thống đèn chiếu sáng công cộng và cột cờ ở ấp Phú Yên, xã An Long	UBND H. TN	Ấp Phú Yên, xã An Long		2013	546.25		500	500	1	
	- Hệ thống đèn chiếu sáng cụm dân cư Phú Thành B tại ấp Phú Lâm	UBND H. TN	Ấp Phú Lâm, xã Phú Thành B		2013	475.02		500	500	1	
	- Nhà văn hóa xóm 1 (kết hợp làm Ban nhân dân xóm), thị trấn Tràm Chim	UBND H. TN	Khóm 1, TT. Tràm Chim		2013	631.10		500	500	1	
	- Nhà văn hóa xóm 3 (kết hợp làm Ban nhân dân xóm), thị trấn Tràm Chim	UBND H. TN	Khóm 3, TT. Tràm Chim		2013	540.29		500	500	1	

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lũy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	- Nhà văn hóa nhóm 4 (kết hợp làm Ban nhân dân khóm), thị trấn Tràm Chim	UBND H. TN	Khóm 4, TT.Tràm Chim		2013	509.74		500	500	1	
	- Hệ thống chiếu sáng, cống ngang đường và rải đá bụi chống lầy ở địa bàn ấp Bình Chánh, xã Bình Thành	UBND H. TB	Ấp Bình Chánh, xã Bình Thành		2013	877	0	500	500	1	Phần kinh phí vượt mức NS Tỉnh hỗ trợ (nếu có) do NS cấp huyện đối ứng - xã điểm NTM
	- Nhà văn hóa ấp Tân Phú B, xã Tân Bình	UBND H. TB	Ấp Tân Phú B, xã Tân Bình		2013	908	0	500	500	1	Phần kinh phí vượt mức NS Tỉnh hỗ trợ (nếu có) do NS cấp huyện đối ứng - xã điểm NTM
	- Đường bờ Nam kênh Cá Khánh, ấp Tân An, xã Tân Huê	UBND H. TB	Ấp Tân An, xã Tân Huê	Mặt $r=2m$; $d=2.035m$	2013	999	0	1,000	1,000	1	
	- Nhà văn hóa ấp Tân Bình Thượng, xã Tân Huê	UBND H. TB	Ấp Tân Bình Thượng, xã Tân Huê		2013	1,001	0	1,000	1,000	1	Phần kinh phí vượt mức NS Tỉnh hỗ trợ (nếu có) do NS cấp huyện đối ứng
	- Hệ thống chiếu sáng nông thôn kênh Bình Thành 4 bờ Nam; cầu kênh mui Tàu; đường An Phong và Mỹ Hòa bờ Bắc; cầu kênh Cá Diêm ở ấp 4, xã Bình Tấn	UBND H. TB	Ấp Bốn, xã Bình Tấn		2013	508		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp - xã điểm NTM
	- Mở rộng đường bờ Đông kênh 2/9 (đoạn từ Rọc Sen đến tuyến dân cư An Phong - Mỹ Hòa), ấp 1, xã Phú Lợi	UBND H. TB	Ấp 1, xã Phú Lợi	$d=2.841m$	2013	1,045		1,000	1,000	1	Phần kinh phí vượt mức NS Tỉnh hỗ trợ (nếu có) do NS cấp huyện đối ứng

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lấy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	- Hệ thống chiếu sáng nông thôn áp Nhứt, xã An Phong	UBND H. TB	Áp Nhứt, xã An Phong	d= 9.200m	2013	473		500	500	1	
	- Hệ thống chiếu sáng nông thôn; rải đá đường bờ Bắc kênh huyện Hy ở ấp Nhì, xã An Phong.	UBND H. TB	Áp Nhì, xã An Phong	Mặt r= 1m; d= 2.700m	2013	557		500	500	1	Phần kinh phí vượt mức NS Tỉnh hỗ trợ (nếu có) do NS cấp huyện đối ứng
	- Đường kênh Dơi Lừa thuộc ấp Tân Hội, xã Tân Long	UBND H. TB	Áp Tân Hội, xã Tân Long	Mặt r= 3m; d= 550m	2013	719		500	500	1	Phần kinh phí vượt mức NS Tỉnh hỗ trợ (nếu có) do NS cấp huyện đối ứng
	- Đường kênh 2/9 thuộc ấp Tân Hòa B, xã Tân Phú	UBND H. TB	Áp Tân Hòa B, xã Tân Phú	Mặt r= 3m; d= 1.816m	2013	520		500	500	1	Phần kinh phí vượt mức NS Tỉnh hỗ trợ (nếu có) do NS cấp huyện đối ứng
	- Đường bờ Tây Cà Tre (đoạn từ ranh thị trấn TB đến nhà ông sáu Đa) thuộc ấp Tân Thuận B, xã Tân Phú	UBND H. TB	Áp Tân Thuận B, xã Tân Phú		2013	987		500	500	1	Phần kinh phí vượt mức NS Tỉnh hỗ trợ (nếu có) do NS cấp huyện đối ứng
	- Cải tạo sân bóng, đèn đường, cột cờ ấp Thượng, xã Tân Qưới	UBND H. TB	Áp Thượng, xã Tân Qưới		2013	1,330		500	500	1	Phần kinh phí vượt mức NS Tỉnh hỗ trợ (nếu có) do NS cấp huyện đối ứng
	- Nhà văn hóa ấp Tân Bình Thượng, xã Tân Hòa	UBND H. TB	Áp Tân Bình Thượng, xã Tân Hòa		2013	946		500	500	1	Phần kinh phí vượt mức NS Tỉnh hỗ trợ (nếu có) do NS cấp huyện đối ứng
	- Đường bờ bắc kênh Liên 8 (Trạm Bàu - Ranh thị trấn Mỹ An), ấp 3, xã Mỹ Đông	UBND H. TM	Áp 3, xã Mỹ Đông	r= 3m; d= 2.000m	2013	1,847		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp - xã điểm NTM

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lấy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	- Đường bờ bắc kênh Cà Bắc (đoạn kênh ông Hai - kênh 307) ấp 5, xã Mỹ Đông	UBND H. TM	Ấp 5, xã Mỹ Đông	r= 3m; d=2.000 m	2013	1,601		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp - xã điểm NTM
	- Mở rộng đường bờ đông kênh Mỹ Phước, ấp 2, xã Mỹ Đông	UBND H. TM	Ấp 2, xã Mỹ Đông	r= 1,5m; d=2.085 m	2013	1,000		1,000	1,000	1	Xã điểm NTM
	- Đường bờ đông kênh Trâm Bầu (kênh Liên 8 - Nguyễn Văn Tiếp), ấp 1 xã Mỹ Đông	UBND H. TM	Ấp 1, xã Mỹ Đông	r= 3m; d=1.480 m	2013	1,345		1,000	1,000	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp - xã điểm NTM
	- Lộ bờ tây kênh cái Bèo, ấp Mỹ Nam 1, xã Mỹ Quý (đoạn từ DT 846 - cống sáu Hải)	UBND H. TM	Ấp Mỹ Nam 1, xã Mỹ Quý	Mặt r= 3m; d=1.965 m	2013	1,366		1,000	1,000	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Lộ bờ tây kênh cái Bèo, ấp Mỹ Nam 2, xã Mỹ Quý (đoạn từ cống sáu Hải - cầu Mùa hè xanh)	UBND H. TM	Ấp Mỹ Nam 2, xã Mỹ Quý	Mặt r= 3m; d=1.852 m	2013	1,322		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường bờ đông kênh Hợp tác xã thuộc ấp Mỹ Phước 1, xã Mỹ Quý	UBND H. TM	Ấp Mỹ Phước 1, xã Mỹ Quý	Mặt r= 3m; d=1.402 m	2013	975		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường bờ tây kênh Láng Biển (K3-K4) và bờ bắc kênh 7 Thước (kênh Láng Biển - ngã 3 kênh K2) thuộc ấp 2, xã Láng Biển	UBND H. TM	Ấp 2, xã Láng Biển	Mặt r= 2,2-2,5m; d=2.170 m	2013	1,299		1,000	1,000	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường bờ đông kênh ông Hai (K.Bắc-K2) thuộc ấp 4, xã Láng Biển	UBND H. TM	Ấp 4, xã Láng Biển	Mặt r= 2,5m; d=1.033 m	2013	634		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường bờ đông kênh Tư Mới (đoạn từ cầu 7 Quận - cầu kênh Tư) ấp 6A, xã Trường Xuân	UBND H. TM	Ấp 6A, xã Trường Xuân	r= 3m; d=3.414 m	2013	2,385		1,000	1,000	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lũy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	- Nhà văn hóa ấp 2, xã Thạnh Lợi	UBND H. TM	Ấp 2, xã Thạnh	125 m ²	2013	831		500	500	1	Phần còn lại do NS cấp huyện lo
	- Đường bờ tây kênh Nhì (đoạn từ kênh 10.000 - kênh An Phong), ấp 4 xã Mỹ Hòa	UBND H. TM	Ấp 4, xã Mỹ Hòa	r= 2,5m; d=1.150 m	2013	585		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường bờ đông kênh Tư Mới (kênh ông Đội - Phú Bình) ấp Phú Mỹ A, xã Mỹ An	UBND H. TM	Ấp Phú Mỹ A, xã Mỹ An	r= 2m; d=1.700 m	2013	515		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường bờ tây kênh Mỹ An - Thạnh Mỹ (từ kênh Tư cũ - kênh 1.000), ấp Phú Mỹ C xã Mỹ An	UBND H. TM	Ấp Phú Mỹ C, xã Mỹ An	r= 2m; d=1.412 m	2013	548		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường bờ tây kênh Năm thuộc ấp 2, xã Đốc Bình Kiều	UBND H. TM	Ấp 2, xã Đốc Bình Kiều	r= 2,5m; d=2.714 m	2013	593		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường bờ tây kênh Tư cũ thuộc ấp Mỹ Phú, xã Phú Điền	UBND H. TM	Ấp Mỹ Phú, xã Phú Điền	r= 2,5m; d=3.000 m	2013	514		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường bờ tây kênh Chà; đường kênh 1.000 - Hai Thành thuộc ấp Mỹ Tân, xã Phú Điền	UBND H. TM	Ấp Mỹ Tân, xã Phú Điền	r= 1,4-2m; d= 4.450 m	2013	513		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường bờ đông Tư Tinh (đoạn từ cầu 4 Tinh - ĐT 846); đường bờ tây kênh Cản Lố thuộc ấp 2, xã Tân Nghĩa	UBND H. CL	Ấp 2, xã Tân Nghĩa	Đoạn 1 mặt r= 3m, d= 3,4m	2013	546		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp - xã điểm NTM
	- Cầu và đường vào cầu kênh Nhỏ, ấp 3, xã Tân Nghĩa	UBND H. CL	Ấp 3, xã Tân Nghĩa	Cầu r=3,4m, d=18m,	2013	708		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp - xã điểm NTM

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lấy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	- Đường bờ nam kênh ông Kho (đoạn từ 4 Tỉnh - cá Quanh) ấp 4, xã Tân Nghĩa.	UBND H. CL	Ấp 4, xã Tân Nghĩa	Mặt r=2m, d=1.998	2013	906		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp - xã điểm NTM
	- Hoàn thiện mặt đường của đê bao bờ đóng rạch Ngã Cái (đoạn từ rạch xẻo Ngã đến rạch Mương Láng) thuộc ấp 3, xã Mỹ Hiệp	UBND H. CL	Ấp 3, xã Mỹ Hiệp	Mặt r=3,5 m; d= 918m	2013	1,205		1,000	1,000	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Cầu ngang cồn Bà Trang thuộc ấp 1, xã Bình Hàng Tây	UBND H. CL	Ấp 1, xã Bình Hàng Tây	Cầu r=3,3m, d=40m,	2013	530		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường bờ tây kênh Ba Tầm; thấp sáng đường bờ bắc kênh số 1; thấp sáng đường bờ nam kênh số 1 của ấp 3 - xã Tân Hội Trung	UBND H. CL	Ấp 3, xã Tân Hội Trung	Mặt r=2m, d=2.400m	2013	602		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Thấp sáng đường quê ấp 4; sân dân cụm dân cư ấp 4 - xã Bình Hàng Trung	UBND H. CL	Ấp 4, xã Bình Hàng Trung		2013	588		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Cầu và đường vào cầu ấp Hòa Hưng, xã Hòa An	UBND TP.CL	Ấp Hòa Hưng, xã Hòa An	Cầu dài 24 m, rộng 3,5	2013	634		500	500	1	Phần kinh phí vượt mức NS Tỉnh hỗ trợ, do NS cấp huyện đối ứng - xã điểm NTM
	- Mở rộng đường dân (đoạn từ nhà 9 Thành - cầu út Hiền) thuộc ấp Tân Phát, xã Tân Thuận Đông	UBND TP.CL	Ấp Tân Phát, xã Tân Thuận Đông	Mở rộng thêm 1,5 m, d= 1,07 km	2013	718		500	500	1	Phần kinh phí vượt mức NS Tỉnh hỗ trợ, do NS cấp huyện đối ứng - xã điểm NTM
	- Hệ thống điện chiếu sáng ấp 1; và đường đê bao ấp 1-2, xã Mỹ Ngãi	UBND TP.CL	Ấp 1, xã Mỹ Ngãi		2013	1,000		1,000	1,000	1	

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lấy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	- Lát gạch vỉa hè đường Hai Bà Trưng (đoạn Nguyễn Huệ - Lê Lợi) và vỉa hè đường Lê Lợi (đoạn Đốc Binh Kiều - Hai Bà Trưng); sửa chữa đường Tôn Thất Tùng (đoạn CMT8 - Đốc Binh Kiều) thuộc Khóm 1, Phường 2	UBND TP.CL	Khóm 1, Phường 2		2013	516		500	500	1	
	- Công chào khóm 2; nâng cấp tuyến đường tổ 15 và tổ 17; cải tạo hệ thống chiếu sáng compact của khóm 2, phường 11	UBND TP.CL	Khóm 2, Phường 11	02 công; mặt r=1,5m, d=180m	2013	500		500	500	1	
	- Mở rộng và nâng cấp nền đường tổ 6 và tổ 7 ấp Tịnh Long, xã Tịnh Thới.	UBND TP.CL	Ấp Tịnh Long, xã Tịnh Thới	Nền rộng 5m, dài 1,934 km	2013	605		500	500	1	
	- Hẻm thoát hiểm và cống thoát nước tổ 32, 33 và 34; hẻm nội bộ đường Lê Lợi tổ 48 của khóm 3, Phường 2.	UBND TP.CL	Khóm 3, Phường 2		2013	455		500	500	1	Đ/c từ Khóm 2 thành khóm 3, phường 2-TPCL tại QĐ 04/QĐ-UBND.KT ngày 04/01/2013 của UBND Tỉnh
	- Thắp sáng đường quê ấp Khánh Nhơn, xã Tân Khánh Đông	UBND TXSĐ	Ấp Khánh Nhơn, xã Tân Khánh Đông	Tổng chiều dài 4.336 m	2013	485	0	500	500	1	Xã điểm NTM
	- Hệ thống điện chiếu sáng công cộng khóm Tân Hiệp, phường Tân Quy Đông	UBND TXSĐ	Khóm Tân Hiệp, phường Tân Quy Đông	Tổng chiều dài 3.647 m	2013	453		500	500	1	

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lũy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	- Hệ thống điện chiếu sáng công cộng khóm Tân Mỹ, phường Tân Quy Đông	UBND TXSD	Khóm Tân Mỹ, phường Tân Quy Đông	Tổng chiều dài 2.755 m	2013	425		500	500	1	
	- Đường ấp Hòa Thuận (kể cả hệ thống chiếu sáng), xã An Phú Thuận	UBND H.CT	Áp Hòa Thuận, xã An Phú	r= 2m, d= 4.100 m	2013	698	0	500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp - xã điểm NTM
	- Đường ấp Phú An, xã An Phú Thuận	UBND H.CT	Áp Phú An, xã An Phú	r= 2m, d= 4.565 m	2013	558		500	500	1	Xã điểm NTM
	- Đường ấp An Thạnh (kể cả hệ thống chiếu sáng), xã An Phú Thuận	UBND H.CT	Áp An Thạnh, xã An Phú	r= 2m, d= 2.800 m	2013	571		500	500	1	Xã điểm NTM
	- Đường ấp Phú Thạnh, xã An Phú Thuận	UBND H.CT	Áp Phú Thạnh, xã An Phú	r= 2m, d= 8.600 m	2013	1,048		500	500	1	Xã điểm NTM
	- Đường giao thông nông thôn tuyến Rạch Gia và tuyến Rạch Xẻo Sáu Nhỏ, ấp An Lợi, xã An Khánh	UBND H.CT	Áp An Lợi, xã An Khánh	r= 2m, d= 2.667 m	2013	628		500	500	1	Xã điểm NTM
	- Đường Kênh 19, ấp An Phú, xã An Khánh	UBND H.CT	Áp An Phú, xã An Khánh	r= 2m, d= 1.354 m	2013	481		500	500	1	Xã điểm NTM
	- Xây cầu Chín Cui, cầu Bằng Lăng, cầu Ba chương, cầu Sáu Nhỏ, ấp Phú Thạnh, xã Phú Hựu	UBND H.CT	Áp Phú Thạnh, xã Phú Hựu	r= 2,4m, d= 14-18 m, tải	2013	511	0	500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường Rau Cắn (tuyến phụ) ấp Phú Bình, xã Phú Long	UBND H.CT	Áp Phú Bình, xã Phú Long	r= 2,5m, d= 3.259 m	2013	875		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lũy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	- Đường An Hòa, xã An Hiệp	UBND H. CT	Áp An Hòa, xã An Hiệp	r= 3 m; d=3.222 m	2013	1,911		1,000	1,000	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường ấp An Thạnh, xã An Hiệp	UBND H. CT	Áp An Thạnh, xã An Hiệp	r= 3 m; d=1.294 m	2013	868		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường ấp An Thuận (kể cả hệ thống chiếu sáng), xã An Hiệp	UBND H. CT	Áp An Thuận, xã An Hiệp	r= 3,5 m; d= 269m	2013	518		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Nâng cấp, mở rộng các đoạn đường của khóm Phú Mỹ Lương, thị trấn Cái Tàu Hạ, gồm: từ cầu bà Quới đến nhà ông Đỗ Văn Năm; từ cầu Domexco đến cầu ông Chín Chóp; từ nhà bà Nguyễn Thị Xâu đến nhà ông Trần Văn Ó; từ nhà ông Đỗ Văn Dãy đến nhà ông Đặng Văn Điem.	UBND H. CT	Khóm Phú Mỹ Lương, thị trấn Cái Tàu Hạ	r= 2m, d= 1.026 m; r= 2m, d= 2m, d= 607 m; r= 2m, d= 650 m; r=	2013	570		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường bờ đông rạch Xéo Dời - Kinh Mới, ấp Phú Bình, xã Phú Hựu	UBND H. CT	Áp Phú Bình, xã Phú Hựu	r= 3,5m, d= 700 m	2013	547		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường ấp Phú Mỹ (từ cầu Năm Lá đến km 2+30), xã Phú Long	UBND H. CT	Áp Phú Mỹ, xã Phú Long	r= 1,0m, d= 2.030 m	2013	566		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường ấp Phú Hội Xuân, xã Phú Long	UBND H. CT	Áp Phú Hội Xuân, xã Phú Long	r= 2m, d= 1.422 m	2013	585		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ dự án	Địa điểm XD	Quy mô XD	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (không kể dự phòng)	Lũy kế giải ngân đến 31/01/2013	KH vốn vượt thu XSKT năm 2013	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn	Số DA	GHI CHÚ
	- Đường bà Khôi, ấp Phú An, xã Tân Bình	UBND H. CT	Ấp Phú An, xã Tân Bình	r= ? m, d= ? m	2013	1,446		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	- Đường Hàng Tràm, ấp Tân Mỹ, xã Tân Phú Trung	UBND H. CT	Ấp Tân Mỹ, xã Tân Phú Trung	r= 3m, d= 905 m	2013	878		500	500	1	Phần còn lại do nhân dân đóng góp
	5) Đối ứng hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của TTCP (NS Tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho các huyện, thị xã, TP)					11,800		25,941	25,941	1	- Theo QĐ 22/2013/QĐ-TTg, XM 40 tr.đ/hộ và SC 20 tr.đ/hộ, NSDP đối ứng 10% và 0,5% CPQL. - LN đề nghị : nâng mức hỗ trợ từ 40tr lên 45tr và 20tr lên 22,5tr, phần tăng thêm do NS